| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 374/2025/DS-ST
Ngày: 28/3/2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Văn Thiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cao Quốc Hưng;

2. Bà Nguyễn Hương Thủy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Lê Quang Đạo – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 2579/2024/TLST-DS ngày 26/11/2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 671/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1636/2025/QĐST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng A

Địa chỉ: 40-42-44 đường P, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Nguyễn Chí Cường, sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp 5, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang – (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*(theo văn bản ủy quyền số 3777/QĐ-NHKL ngày 20/9/2023 của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long).*

*2. Bị đơn:* Ông Đỗ Tấn L, sinh năm 1985 – (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: 815 Tầng 9, Chung cư S, Đường D, phường S, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Căn hộ 9.19 – Chung F, khu phố M, phường A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

(1) Nội dung nguyên đơn khởi kiện cho rằng: Ông Đỗ Tấn L có ký với Ngân hàng A- PGD Bình Tây, theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0060/17/TC/1508-5686 ký ngày 03/08/2017. Theo đó, ông Lực được Ngân hàng A cấp thẻ tín dụng hạn mức 50.000.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, thỏa thuận lãi suất cho vay là 22%/năm, lãi suất chậm trả: 3.5%/kỳ, phí vượt hạn mức: 0.075%/ngày.

- Kỳ hạn trả lãi vay: Hàng tháng. Tiền lãi vay được tính bằng (=) Dư nợ vay thực tế nhân (x) lãi suất vay (%/năm) nhân (x) lãi suất vay (%/năm) Số ngày vay thực tế chia (:) 365. Trong đó, nếu số ngày vay thực tế chưa đủ 01 ngày thì được tính đủ 01 ngày.

- Kỳ hạn trả nợ gốc: Thanh toán tối thiểu so với dư nợ trong kì là 5%. Tỷ lệ này do Kienlongbank (Ngân hàng A) quy định và có thể thay đổi trong từng thời kỳ.

- Số tiền thanh toán tối thiểu mỗi kỳ = 5% x (số dư nợ cuối kỳ - số tiền vượt mức trong kỳ - số tiền trả góp trong kỳ) + Số tiền vượt hạn mức trong kỳ + số tiền trả góp trong kỳ.

- Dư nợ cuối kỳ - Dư nợ đầu kỳ – các khoản đã thanh toán trong kỳ + Các khoản chỉ tiêu trong kỳ + Phí + Lãi.

- Lãi suất vay: Theo quy định của Kienlongbank phù hợp với quy định của pháp luật trong từng thời kỳ và được công bố trên website https://kienlongbank.com.

Các loại phí Theo thỏa thuận tại Điều 2 và Điều 3 Phụ lục 1 Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank.

- Hình thức thanh toán: Lãi và gốc trả từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng.

Trong quá trình sử dụng thẻ và thanh toán nợ, ông Đỗ Tấn L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nhiều lần, Ngân hàng A đã nhiều lần thông báo yêu cầu thanh toán nhưng ông Lực vẫn không thực hiện. Tạm tính đến ngày 28/3/2025, ông Đỗ Tấn L còn nợ Ngân hàng A tổng số tiền: 199.901.290 đồng, bao gồm các khoản nợ chi tiết như sau:

+ Tổng vốn gốc còn lại: 49.644.024 đồng;

+ Tổng lãi phát sinh còn lại: 69.158.883 đồng;

+ Phí phạt chậm trả: 39.937.621 đồng;

+ Phí phạt vượt hạn mức: 41.160.762 đồng.

Do ông Lực đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và không có thiện chí trả nợ. Do vậy, Ngân hàng Akhởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Đỗ Tấn L phải trả ngay cho Ngân hàng Atổng số tiền tạm tính đến ngày 28/3/2025 là 199.901.290 đồng (trong đó bao gồm các khoản nợ chi tiết như sau: tiền nợ gốc là 49.644.024 đồng, nợ lãi phát sinh là 69.158.883 đồng, tiền phí phạt chậm trả là 39.937.621 đồng và tiền phạt vượt hạn mức là 41.160.762 đồng).

- Buộc ông Đỗ Tấn L phải tiếp tục thanh toán tiền lãi cho Ngân hàng Atính từ ngày 29/3/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất được quy định tại Hợp đồng đã ký giữa các bên.

(2) Bị đơn ông Đỗ Tấn L không hợp tác khi được Tòa án triệu tập đến trụ sở Tòa án để giải quyết vụ kiện, ông Lực liên tục vắng mặt không có lý do, khi được Tòa án triệu tập lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất.

(3) Tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai: Bị đơn ông Đỗ Tấn L vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Chí Cường có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên.

(4) Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử và đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt đề nghị Tòa án chấp nhận. Bị đơn ông Đỗ Tấn L vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Tòa án tiến hành phiên tòa theo thủ tục chung, xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Về nội dung vụ án: yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Giữa Ngân hàng Avới ông Đỗ Tấn L phát sinh quan hệ tranh chấp từ hợp đồng vay tài sản thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại thời điểm tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện ông Đỗ Tấn L thực tế đang cư trú tại địa chỉ: Căn hộ 9.19 – Chung cư 17.3ha, khu phố 1, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều

39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Đỗ Tấn L tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Xét thấy, Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0060/17/TC/1508-5686 ký ngày 03/08/2017 - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) giữa ông Đỗ Tấn L với Ngân hàng Alà hoàn toàn tự nguyện, được lập bằng văn bản có chữ ký của các bên, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 91 và 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, nên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ pháp lý ràng buộc trách nhiệm buộc các bên phải thực hiện. Căn cứ Hợp đồng đã giao kết giữa các bên, sự thừa nhận và không phản đối của các bên đương sự theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, có cơ sở xác định, ông Đỗ Tấn L được Ngân hàng Acấp thẻ tín dụng, có hạn mức tín dụng 50.000.000 đồng với mục đích sử dụng là tiêu dùng cá nhân. thỏa thuận lãi suất cho vay là 22%/năm, lãi suất chậm trả: 3.5%/kỳ, phí vượt hạn mức: 0.075%/ngày. Tính đến ngày 28/3/2025, ông Đỗ Tấn L còn nợ Ngân hàng Atổng số tiền là 199.901.290 đồng (trong đó bao gồm các khoản nợ chi tiết như sau: tiền nợ gốc là 49.644.024 đồng, nợ lãi phát sinh là 69.158.883 đồng, tiền phí phạt chậm trả là 39.937.621 đồng và tiền phạt vượt hạn mức là 41.160.762 đồng).

Xét thấy, Ngân hàng Ađã chuyển khoản nợ của thẻ tín dụng đã cấp cho ông Đỗ Tấn L sang nợ quá hạn, đồng thời chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán là phù hợp với thỏa thuận giữa các bên theo Hợp đồng và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức Tín Dụng năm 2010. Tính đến ngày Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ kiện (ngày 28/3/2025), ông Đỗ Tấn L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 199.901.290 đồng nhưng ông Lực không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của bên vay, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của bên cho vay là Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long. Do vậy, yêu cầu khởi kiện trên của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Xét thấy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày tiếp theo ngày Tòa án mở phiên phiên tòa xét xử vụ kiện (ngày 29/3/2025) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ là phù hợp với

thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng tín dụng đã ký, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức Tín Dụng năm 2010, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Đỗ Tấn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho nguyên đơn.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 186, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 273, Điều 280, Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 95, 96 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ các Điều 357, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc ông Đỗ Tấn L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Atổng số tiền còn nợ tính đến ngày 28/3/2025 là 199.901.290 đồng (trong đó bao gồm các khoản nợ chi tiết như sau: tiền nợ gốc là 49.644.024 đồng, nợ lãi phát sinh 69.158.883 đồng, tiền phí phạt chậm trả là 39.937.621 đồng và tiền phạt vượt hạn mức là 41.160.762 đồng).

- Kể từ ngày 29/3/2025, ông Đỗ Tấn L còn phải tiếp tục thanh toán các khoản tiền lãi quá hạn phát sinh tương ứng với số dư nợ chưa thanh toán của khoản vay, theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0060/17/TC/1508-5686 ký ngày 03/08/2017), cho đến khi ông Đỗ Tấn L thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 9.995.065 đồng, buộc ông Đỗ Tấn L phải nộp theo quy định.

Trả lại cho Ngân hàng Asố tiền tạm ứng án phí 4.187.544 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án có ký hiệu: BLTU/23P và số 0008269 ngày 24/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***
- TAND. TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Văn Thiên**